

LR6-02WJNW

① ② ③ ④ ⑤

① Kích thước

4 = Ø40

5 = Ø50

6 = Ø60

7 = Ø70

② Điện áp

01 = 12V DC^{*1}

02 = 24V DC

M2 = 100 - 240V AC^{*2}

③ Lắp đặt/ Đầu nối

WJ = Lắp trực tiếp/ Cáp

WT = Lắp trực tiếp/ Terminal^{*3}

KT = Giá knock-outs/ Terminal^{*3}

WC = Lắp trực tiếp/ Đầu nối M12^{*4}

LJ = Lắp cọc với giá L/ Cáp^{*5}

PJ = Lắp cọc với giá tròn/ Cáp^{*5}

QJ = Lắp cọc với giá xếp/ Cáp^{*6}

④ Nháy/ Còi

N = Không nháy/ Còi

⑤ Màu thân

W = Trắng

U = Bạc

K = Đen^{*7}

^{*1}. Chỉ áp dụng cho LR5

^{*2}. Chỉ áp dụng cho LR4 và LR6 với kiểu lắp đặt WJ, LJ và PJ

^{*3}. Chỉ áp dụng cho LR5, LR7 dùng điện áp 24V DC

^{*4}. Chỉ áp dụng cho LR6 dùng điện áp 24V DC

^{*5}. Chỉ áp dụng cho LR4, LR5 và LR6

^{*6}. Chỉ áp dụng cho LR4 và LR6 với điện áp 24V DC, thân trắng

^{*7}. Chỉ áp dụng cho LR5, LR7

3 bước dễ dàng

1 Tháo nắp chụp bảo vệ để lắp đặt đèn



2 Lắp ráp từ dưới cho đến đỉnh, lần lượt từng tầng đèn vào thân



3 Gắn lại nắp chụp bảo vệ hoặc gắn khối bảo động lên



VIDEO CÀI ĐẶT

Quét mã QR dưới đây để xem LR được cấu hình dễ như thế nào.

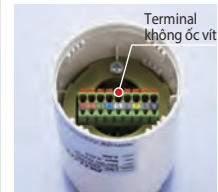


Mã sản phẩm	Kích thước (mm)	Điện áp	Lắp đặt	Đầu nối	Khối lượng
LR6-02LJNW(U)	Ø60	24V DC	Gắn cọc với giá L	Cáp	0.5kg
LR6-M2LJNW	Ø60	100~240V AC	Gắn cọc với giá L	Cáp	0.6kg
LR4-02PJNW(U)	Ø40	24V DC	Gắn cọc với giá tròn	Cáp	0.36kg
LR4-M2PJNW	Ø40	100~240V AC	Gắn cọc với giá tròn	Cáp	0.44kg
LR5-01PJNW	Ø50	12V DC	Gắn cọc với giá tròn	Cáp	0.38kg
LR5-02PJNW	Ø50	24V DC	Gắn cọc với giá tròn	Cáp	0.38kg
LR6-02PJNW(U)	Ø60	24V DC	Gắn cọc với giá tròn	Cáp	0.4kg
LR6-M2PJNW	Ø60	100~240V AC	Gắn cọc với giá tròn	Cáp	0.5kg
LR6-M2PJNA	Ø60	100~240V AC	Gắn cọc với giá tròn	Cáp	0.5kg
LR4-02QJNW	Ø40	24V DC	Gắn cọc với giá xếp	Cáp	0.42kg
LR6-02QJNW	Ø60	24V DC	Gắn cọc với giá xếp	Cáp	0.46kg
LR6-02WCNW	Ø60	24V DC	Mulit	Đầu nối M12	0.17kg

Terminal không ốc vít có thể di động



Terminal di động kiểu mới cho phép dễ dàng đấu nối



Terminal có thể đẩy ra ngoài

